

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

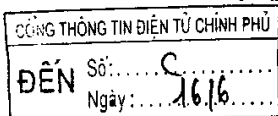
Số: 20 /2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Thuận, ngày 12 tháng 6 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quy trình phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí cho Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 41/2013/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Theo đề nghị của Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quy trình phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc

Kho bạc nhà nước Bình Thuận, Tổng giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn  
Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận, Chủ tịch Ủy ban  
nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có  
liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. ✓

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và Ủy viên UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT, KTN, NCPC, TH, Nghiệm Vi



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ĐỊNH**

**Về quy trình phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí cho Công ty  
TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2014/QĐ-UBND  
ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về quy trình phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí theo Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 41/2013/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ.

**Điều 3. Đơn vị phối hợp thực hiện**

Sở Tài chính và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng phối hợp thực hiện nội dung trình phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí theo Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ.

**Điều 4. Cơ sở xác định khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí**

- Căn cứ dự toán kinh phí cấp bù thủy lợi phí do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Căn cứ Biên bản làm việc của Sở Tài chính và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thẩm định diện tích tưới và kinh phí cấp bù thủy lợi phí của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi, trong đó kinh phí cấp bù thủy lợi phí phải phù hợp so với dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và mức thu thủy lợi phí để làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

## **Điều 5. Nguồn kinh phí cấp bù**

Từ nguồn kinh phí ngân sách trung ương cấp bù thủy lợi phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận.

## **Điều 6. Trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, hồ sơ, số lượng hồ sơ và thời hạn giải quyết**

### **1. Về trình tự thực hiện**

- Vào đầu tháng 01 năm sau, đơn vị quản lý thủy nông là doanh nghiệp trực thuộc tỉnh quản lý (Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi) có văn bản gửi Sở Tài chính và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị kiểm tra doanh thu cấp bù thủy lợi phí năm trước cho đơn vị.

- Sau khi nhận được văn bản của đơn vị quản lý thủy nông, Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành kiểm tra hồ sơ miễn thủy lợi phí cho đơn vị theo quy định tại Thông tư số 41/2013/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính và văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện miễn thu thủy lợi phí theo Thông tư số 41/2013/TT-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính.

- Sau khi kết thúc nội dung kiểm tra, liên Sở Tài chính – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có biên bản làm việc về kết quả kiểm tra diện tích và doanh thu cấp bù thủy lợi phí của các đơn vị quản lý thủy nông.

- Đơn vị quản lý thủy nông căn cứ số liệu đã thống nhất trong biên bản có văn bản đề nghị liên Sở Tài chính – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí cho đơn vị.

- Sau khi nhận được văn bản đề nghị phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí của đơn vị quản lý thủy nông (nộp hồ sơ tại Sở Tài chính, số 13 Nguyễn Tất Thành – thành phố Phan Thiết, hoặc nhận kết quả của các đơn vị, tổ chức qua đường bưu chính), đồng thời căn cứ biên bản làm việc tại đơn vị, liên Sở Tài chính – Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí cho đơn vị quản lý thủy nông;

2. Về cách thức thực hiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Sở Tài chính;

3. Hồ sơ đề nghị phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí, gồm:

a) Quyết định phê duyệt dự toán hoặc Quyết định giao dự toán của Ủy ban nhân dân tỉnh (bản phô tô);

b) Biên bản kiểm tra diện tích và doanh thu cấp bù thủy lợi phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận (bản chính);

c) Văn bản đề nghị phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận (bản chính).

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài chính nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

a) Sở Tài chính: Nhận văn bản, dự thảo văn bản, chuyển Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến, hoàn chỉnh văn bản, đóng dấu liên Sở chuyển văn thư ban hành, tổng thời gian giải quyết là 4,5 ngày làm việc;

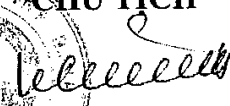
b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Kiểm tra nội dung do Sở Tài chính dự thảo, chỉnh sửa tổng thời gian giải quyết là 2,5 ngày làm việc;

### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ diện tích tưới tiêu hàng năm, thực hiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt khoản kinh phí cấp bù thủy lợi phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi;

2. Sở Tài chính theo dõi nguồn kinh phí cấp bù thủy lợi phí hàng năm, lập Thông tri cấp phát kinh phí miễn thủy lợi phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận, đồng thời thực hiện quyết toán nguồn kinh phí với ngân sách Trung ương theo quy định;

3. Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cấp bù thủy lợi phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận từ nguồn kinh phí ngân sách trung ương cân đối cho ngân sách địa phương hàng năm để thực hiện miễn thủy lợi phí và nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương để cấp bù thủy lợi phí cho đơn vị./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
  
  
Lê Tiến Phương